|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2022/QĐ-UBND**(Dự thảo)** | *Tuyên Quang, ngày tháng năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 2146/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang;*

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐQL ngày 26/01/2022 của Hội đồng quản lý Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN ngày tháng năm 2022 về việc ban hành Quyết định phân cấp quản lý và sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân huyện, thành phố (cấp huyện), Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (cấp xã) quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai để tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** **Phân cấp quản lý và sử dụng Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang như sau:**

**1.** Ủy ban nhân dân cấp xã được quản lý và sử dụng 28% số thu trên địa bàn để thực hiện các nội dung chi bao gồm: Hỗ trợ chi thù lao cho lực lượng trực tiếp thu: 5%; chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ: 3% và chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp xã: 20%. Số tiền thu Quỹ còn lại 72% số thu trên địa bàn nộp vào tài khoản Quỹ ở cấp huyện do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền. Đối với các xã khu vực III *(Theo các Nghị định của Chính phủ, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan)*: Ủy ban nhân dân cấp huyện hàng năm quyết định phân bổ kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai từ nguồn Quỹ thu trên địa bàn cấp huyện cho các xã khu vực III với kinh phí bằng với xã được phân bổ thấp nhất *(trừ các xã nêu trên)* trên địa bàn cấp huyện.

**2.** Ủy ban nhân dân cấp huyện được quản lý và sử dụng 23% kinh phí thu của các đối tượng trên địa bàn (bao gồm cả số thu của cấp xã) sau khi đã phân bổ cho cấp xã để thực hiện một số nội dung chi bao gồm: Chi thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện: 20% và chi phí hành chính phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ: 3%. Số tiền thu Quỹ còn lại 77% nộp về tài khoản của Quỹ Phòng, chống thiên tai cấp tỉnh. Sau khi Ủy ban nhân dân cấp xã có báo cáo quyết toán kinh phí, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thu hồi khoản phân bổ nếu còn dư hoặc quyết định phân bổ khi nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp xã đã sử dụng hết.

**3.** Cơ quan quản lý Quỹ được quản lý và sử dụng 3% tổng số thu của Quỹ cấp tỉnh để chi cho công tác quản lý, điều hành hoạt động của Quỹ cấp tỉnh. Số tiền Quỹ phòng chống thiên tai cấp tỉnh còn lại 97% thực hiện chi hỗ trợ cho các hoạt động phòng chống thiên tai quy định tại Khoản 1, Điều 16, Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ. Sau khi Ủy ban nhân dân cấp huyện có báo cáo quyết toán kinh phí, Cơ quan quản lý Quỹ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện thu hồi khoản phân bổ nếu còn dư hoặc quyết định phân bổ khi nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống thiên tai tại cấp huyện đã sử dụng hết.

**Điều 3. Điều khoản thi hành**

**1.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2022 và thay thế Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Quy chế hoạt động, nội dung chi, mức chi, quản lý, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai; Phân cấp và giao Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã sử dụng Quỹ phòng chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang.

**2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch Hội đồng quản Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang; Giám đốc các Sở: Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Ban Chỉ đạo QG về PCTT;- Bộ Tư pháp; - Bộ Tài chính; - Bộ Nông nghiệp và PTNT;- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;- Cục K.tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;- Vụ Pháp chế Bộ Nông nghiệp và PTNT;- Thường trực Tỉnh ủy; - Thường trực HĐND tỉnh;- Thường trực MTTQ Việt Nam tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Chủ tịch UBND tỉnh;- PCT UBND tỉnh;- PCVP UBND tỉnh;- Hội đồng Quản lý Quỹ;- Ban kiểm soát Quỹ;- Cơ quan Quản lý Quỹ;- Như Điều 3 (thực hiện); - HĐND, UBND huyện, thành phố;- Sở Tư pháp; - Báo Tuyên Quang, Đài PTTH tỉnh;- Cổng thông tin điện tử tỉnh; - CVP, Phó CVP UBND tỉnh; - Công báo tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh;- Chuyên viên NLN, TL; - Lưu: VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Sơn** |